

Số: 19/2024/QĐST- HNGĐ

Văn Bàn, ngày 16 tháng 4 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Tồn C, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TN, xã N X, huyện V B, tỉnh L C.

Bị đơn: Chị Triệu Thị M, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TN, xã N X, huyện V B, tỉnh L C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ngày 08 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Tồn C và chị Triệu Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Tồn C và chị Triệu Thị M.

+ Về con: Chị Triệu Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Triệu Quốc H, sinh ngày 22/5/2016** đến khi cháu **H** trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Triệu Tồn C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Triệu Thị M theo định kỳ nuôi cháu **Triệu Quốc H** mỗi tháng 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu **Triệu Quốc H** trưởng thành đủ 18 tuổi.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu C Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi*

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu C thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

+ Về án phí:

Anh Triệu Tồn C nhận chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000đ ( ba trăm nghìn đồng) nhđng đđợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001443 ngày 20 tháng 3 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Anh Triệu Tồn C đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Chị Triệu Thị M không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai ( 01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn ( 02);
- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Huyền( 01);
- Bị đơn: Chị Triệu Thị M.( 01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn( 01);
- UBND xã Nậm Xé( 01);
- Lưu VP. TAND( 02);
- Lưu Hồ sơ( 02);

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Lụa**